TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 21-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Đáng;

Ông Nguyễn Văn Đức.

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Công L, sinh năm 1985 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; HKTT: Khu phố 11, Phường 13, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: khu phố Ph, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Trọng K và bà Đặng Thị Đào L (đã chết); Vợ: Huỳnh Thị Cẩm Nh; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: Không; tiền sự: 01- Ngày 12/5/2022 bị Công an thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành nộp phạt nhưng chưa hết thời gian để xem là không có tiền sự); Nhân thân: không tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/7/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Th; *có mặt*

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Thanh Th là Luật sư thực hiện trợ giúp

pháp lý tham gia tố tụng để bào chữa cho bị cáo; *có mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Thị Cẩm Nh, sinh năm 1990; Nơi cư trú: khu phố Ph, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; *có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3 năm 2020 Trần Công L từ thành phố Hồ Chí Minh đến sinh sống tại địa bàn huyện Th và cư trú tại nhà người quen là Nguyễn Kim C thuộc khu phố Ph, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang. Vào ngày 07/7/2022, L về thành phố Hồ Chí Minh và có mua một bịch ma túy của đối tượng không rõ tên và địa chỉ tại khu vực Công viên Lũy Bán Bích thuộc phường Ph, quận Ph, thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 700.000 đồng về để sử dụng, đến ngày 10/7/2022 sau khi về nhà tại thị trấn Th, L lấy ma túy chiết ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại L để trong bịch nylon cất giấu trong ví da để trên tủ trong nhà, mục đích để khi có nhu cầu thì sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 40 phút ngày 11/7/2022, lực lượng Công an huyện Th kiểm tra phát hiện L có hành vi cất giấu ma túy nói trên nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L cùng tang vật. Trong quá trình điều tra, L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) bịch nylon trắng có rãnh cài bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất được niêm phong; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa màu xanh - trắng và nỏ thủy tinh; 01 (một) quẹt gaz cắt đầu; 01 (một) ví da màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, IMEI 1: 866376045721617, IMEI 2: 866376045721609, sim số 0909132010, điện thoại qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 652/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2582 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSVT ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Công L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Công L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Công L từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ *Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng sau:* Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Trung Ph và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1958 gam đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 652/2022; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa màu xanh - trắng và nỏ thủy tinh; 01 (một) quẹt gaz cắt đầu và 01 (một) ví da màu đen.

+ *Đề nghị trả lại cho bị cáo Trần Công L vật chứng:* 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, IMEI 1: 866376045721617, IMEI 2: 866376045721609, sim số 0909132010, điện thoại qua sử dụng.

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị cho bị cáo nhận mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị Cẩm Nh không biết việc bị cáo L sử dụng ma tuý và cất giấu ma túy trong nhà để sử dụng.

- Bị cáo Trần Công L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan

tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Công L đã khai nhận toàn bộ hành vi. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 11/7/2022 Trần Công L có hành vi cất giấu chất ma túy trong ví da để trong nhà, loại Methamphetamine với tổng khối lượng là 0,2582g, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Th bắt quả tang; khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần tuyên cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng. Ngoài ra, bị cáo bị nhiễm chất độc da cam nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4] Qua phân tích, xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với đối tượng là người bán ma túy cho L, L không rõ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan CSĐT Công an huyện Th đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng này, do đó chưa có cơ sở để xử lý.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Trung Ph và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1958 gam đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 652/2022; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa màu xanh

- trắng và nỏ thủy tinh; 01 (một) quẹt gaz cắt đầu; 01 (một) ví da màu đen do các vật chứng này là vật cấm tàng trữ và công cụ dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Trần Công L: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, IMEI 1: 866376045721617, IMEI 2: 866376045721609, sim số 0909132010, điện thoại qua sử dụng do vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Công L phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Công L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Công L 01 năm tù, tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 11/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Trung Ph và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1958 gam đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 652/2022; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút nhựa màu xanh - trắng và nỏ thủy tinh; 01 (một) quẹt gaz cắt đầu và 01 (một) ví da màu đen.

Trả lại cho bị cáo Trần Công L: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, IMEI 1: 866376045721617, IMEI 2: 866376045721609, sim số 0909132010, điện thoại qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Th đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 14/12/2022).

3. *Về án phí sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Công L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- UBND Phường 13;
- UBND thị trấn Th;
- VKSND huyện Th;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng (PV27) CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều Diễm